

Bản án số: 284/2022/DS-PT

Ngày 30 – 9 – 2022

V/v tranh chấp quyền sử dụng đất

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hùng Quang.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị H3.

Bà Châu Minh Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Trọng Bằng- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Điện – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 173/2022/TLPT-DS ngày 20 tháng 7 năm 2022, về việc tranh chấp quyền sử dụng đất

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 135/2022/DS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 156/2022/QĐ-PT ngày 10 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn M1 B, sinh năm 1964 (có mặt); Cư trú: Ấp Đ, xã K, huyện T, tỉnh C ..

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn M1, sinh năm 1957; Cư trú: Ấp Đ, xã K, huyện T, tỉnh C ..

Đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị H2, sinh năm 1957 (có mặt); Cư trú: Ấp Đ, xã K, huyện T, tỉnh C .. (Giấy ủy quyền ngày 05/9/2022)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ủy ban nhân dân huyện Trần Văn T1 (vắng mặt); Địa chỉ: Khóm 9, thị trấn Trần Văn Thời, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

2/ Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1970 (vắng mặt).

3/ Bà Nguyễn Thị Mười H1, sinh năm 1962 (vắng mặt).

4/ Bà Nguyễn Thị C (Chín), sinh năm 1955 (vắng mặt).

5/ Bà Lê Thị H2, sinh năm 1957 (có mặt).

6/ Nguyễn Văn M2, sinh năm 1979 (vắng mặt).

7/ Nguyễn Thị H3, sinh năm 1993 (có mặt).

8/ Nguyễn Văn K, sinh năm 1981 (vắng mặt).

9/ Nguyễn Thị D, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Cùng trú: Ấp Đ, xã K, huyện T, tỉnh C ..

- *Người kháng cáo:* Ông Nguyễn Văn M1 B là nguyên đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn M1 B trình bày: Nguyên đơn được Cơ quan có thẩm quyền cấp quyền sử dụng diện tích 42.570 m², thửa 430, 431, 432, 433, 436, tờ bản đồ số 10, đất tại ấp Đá Bạc, xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Về nguồn gốc đất là của cha mẹ tặng cho. Tuy nhiên, hiện nay diện tích ½ bờ và ½ ao thuộc thửa 430 bị ông Nguyễn Văn M1 lấn chiếm theo đo đạc thực tế 1.075,3 m². Nay, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ông M1 giao trả diện tích nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T2: Thống nhất với ý kiến trình bày của ông M1 Ba.

Bị đơn ông Nguyễn Văn M1 trình bày: Bị đơn được Cơ quan có thẩm quyền cấp quyền sử dụng diện tích 16.320 m², thửa 425, 426, 427, 439, tờ bản đồ số 10, đất tại ấp Đá Bạc, xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Về nguồn gốc đất là của cha mẹ tặng cho. Thời điểm cho đất, không có đo đạc, mà chỉ vị trí cho và sử dụng cho đến nay. Phần đất ông M1 Ba khởi kiện 1.075,3 m² hiện do bị đơn quản lý, vị trí tiếp giáp phần đất của bị đơn với đất của bà C và bà Mười H1, không có giáp đất ông M1 Ba, nên không có lấn chiếm như ông M1 Ba kiện đòi.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị H2: Thống nhất với ý kiến trình bày của ông M1.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Mười H1 trình bày: Bà được Cơ quan có thẩm quyền cấp quyền sử dụng diện tích 7.000 m², thửa 428, tờ bản đồ số 10, đất tại ấp Đá Bạc, xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Về nguồn gốc đất là của cha mẹ tặng cho. Bà cõ cho ông M1 B, sau đó đôi bên tranh chấp, được Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời thụ lý và chưa giải quyết xong. Phần đất mà ông M1 Ba kiện đòi hiện do ông M1 quản lý, vị trí phần đất này chỉ tiếp giáp giữa bà (thửa 428) và đất của bà C (thửa 429) và đất của ông M1, không có tiếp giáp đất của ông M1 B.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị C (Chín) trình bày: Bà được Cơ quan có thẩm quyền cấp quyền sử dụng diện tích 7.000 m², thửa 429, tờ bản đồ số 10, đất tại ấp Đá Bạc, xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Về nguồn gốc đất là của cha mẹ tặng cho. Bà cõ cho ông M1 B, sau đó tranh chấp và được Tòa án các cấp xét xử xong, hiện phần đất thửa 429 đã thi hành giao cho bà xong. Phần đất mà ông M1 B kiện đòi hiện do ông M1 quản lý, vị trí

phần đất này chỉ tiếp giáp giữa bà (thửa 429), đất của bà Mười H1 (thửa 428) và đất của ông M1, không có tiếp giáp đất của ông M1 B.

Đối với Ủy ban nhân dân huyện Trần Văn T1 đề nghị xét xử vắng mặt, còn Nguyễn Văn M1, Nguyễn Thị Mười H1, Nguyễn Văn M2, Nguyễn Thị H3, Nguyễn Văn K, Nguyễn Thị D vắng mặt, nhưng Tòa án đã thực hiện thủ tục tổng đạt, niêm yết đúng theo quy định của pháp luật.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số:135/2022/DS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thới tuyên Xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn M1 B về việc yêu cầu ông Nguyễn Văn M1 giao trả phần đất 1075,3m², tại ấp Đá Bạc, xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thới, tỉnh Cà Mau;

2. Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Văn M1 B phải tự chịu số tiền 8.600.000 đồng (Tám triệu sáu trăm nghìn đồng).

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 26/6/2022 ông Nguyễn Văn M1 B kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn và bị đơn vẫn bảo lưu ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo Nguyễn Văn M1 B. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét kháng cáo của ông Nguyễn Văn M1 B yêu cầu ông Nguyễn Văn M1 trả phần đất diện tích 1.075,3 m².

[2] Tại trích đo hiện trạng do Trung tâm Kỹ thuật – Công nghệ - Quan trắc Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau lập ngày 21/5/2022, tại phiên tòa ông M1 B và bà H2 (vợ ông M1) chỉ yêu cầu giải quyết diện tích 1.075,3 m², còn diện tích 4,3 m² không có yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Ông M1 Ba cho rằng, ông được Ủy ban nhân dân huyện Trần Văn T1 cấp quyền sử dụng đất ngày 26/02/1996, trong đó có thửa 430, tờ bản đồ số 10 (bản đồ 299), đất tại ấp Đá Bạc, xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thới, tỉnh Cà Mau, nhưng thửa đất này bị ông M1 lấn chiếm diện tích thực tế 1.075,3 m², nên khởi kiện yêu cầu ông M1 trả. Còn ông M1 xác định diện tích 1.075,3 m² mà ông M1 Ba khởi kiện là do ông quản lý, phần đất này tiếp giáp giữa đất của ông với đất của bà C và bà Mười H1, không có tiếp giáp đất của ông M1 Ba, nên không đồng ý trả. Xét tại Trích đo hiện trạng ngày 21/5/2022 và Công văn số 214 ngày 20/7/2021 của Trung tâm Kỹ thuật – Công nghệ - Quan trắc Tài nguyên và Môi trường tỉnh

Cà Mau cung cấp, thì phần đất ông M1 Ba khởi kiện có diện tích là 1.075,3 m², thuộc thửa 180 (527,0 m²) và thửa 181 (548,3 m²), tờ bản đồ địa chính số 04 (bản đồ 2005). Vị trí tranh chấp của diện tích 1.075,3 m² là ½ bờ và đất ruộng; ½ bờ còn lại hướng Đông tiếp giáp ½ bờ do Nguyễn Thị C quản lý (thửa 429), ½ bờ tiếp giáp đất do Nguyễn Thị Mười H1 quản lý (thửa 428), hướng Tây tiếp giáp đất ruộng của ông M1 quản lý (thửa 425, 426, 427), hướng Nam tiếp giáp đất Nguyễn Văn Tám quản lý và hướng Bắc tiếp giáp đất Nguyễn Văn Thi. Còn vị trí thửa 430, thì tại Công văn số 1307 ngày 03/12/2021 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Trần Văn Thời cung cấp, thửa 430 thuộc một phần 428, 429 tờ bản đồ địa chính số 10 (bản đồ 299), nhưng theo bản đồ địa chính số 04 (bản đồ 2005) là thuộc một phần thửa 180, 181. Đồng thời, vị trí thửa 180 (thửa 428 của bà Nguyễn Thị Mười H1), thửa 181 (thửa 429 của bà Nguyễn Thị C) mới tiếp giáp các thửa đất do ông M1 Ba quản lý các thửa 431, 432, 433, 434, 436 theo hướng Tây.

Tại đơn kháng cáo ông cho là bà Nguyễn Thị C và bà Nguyễn Thị Mười H1 lấn chiếm phần đất của ông, rồi làm giấy cổ đất cho ông. Tòa án 3 cấp buộc ông trả đất lại cho bà Nguyễn Thị Ch là sai. Xét thấy việc cổ đất của bà C cho ông M1 Ba đã được giải quyết bằng bản án có hiệu lực pháp luật vào năm 2017. Quá trình xét xử phúc thẩm ông Nguyễn Văn M1 B có làm đơn yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét đo đạc lại toàn bộ phần đất tranh chấp của các anh, chị, em của ông để xác định lại từng thửa đất từng vị trí của từng người, đối chiếu giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của từng người, xét thấy yêu cầu của ông là không có căn cứ chấp nhận, bởi vì ông đang khởi kiện đòi ông M1 trả đất và cũng như các phân tích trên, đất ông không giáp với đất ông Nguyễn Văn M1.

Từ đó, việc ông M1 Ba khởi kiện yêu cầu ông M1 giao trả diện tích 1.075,3 m² là không có cơ sở để chấp nhận. Như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

Tại phiên tòa hôm nay người kháng cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ gì mới, để chứng minh cho việc kháng cáo, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo.

[4] Đại diện Viện kiểm sát đề nghị hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn M1 B và giữ nguyên bản án sơ thẩm, lời đề nghị này phù hợp với các nhận định trên.

[5] Về chi phí tố tụng: Tổng số tiền 8.600.000 đồng (gồm: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 1.600.000 đồng, chi phí định giá 600.000 đồng, chi phí ký hợp đồng đo đạc 6.000.000 đồng), do không chấp nhận khởi kiện nên ông M1 Ba phải tự chịu số tiền này (ông M1 Ba đã nộp xong).

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do không chấp nhận khởi kiện nên ông M1 Ba phải chịu án phí số tiền 300.000 đồng. Ngày 02/10/2018 ông đã dự nộp số tiền 984.000 đồng. Đối trừ ông M1 Ba được nhận lại số tiền 684.000 đồng

Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn M1 B phải nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308, của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn M1 B.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 135/2022/DS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

1/ Không chấp nhận khởi kiện của ông Nguyễn Văn M1 B về việc yêu cầu ông Nguyễn Văn M1 giao trả diện tích 1.075,3 m², đất tại ấp Đá Bạc, xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

2/ Chi phí tố tụng, buộc ông Nguyễn Văn M1 B phải chịu số tiền 8.600.000 đồng (Tám triệu sáu trăm ngàn đồng), ông M1 Ba đã nộp xong.

3/ Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Nguyễn Văn M1 B phải nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng). Ngày 02/10/2018 đã dự nộp số tiền 984.000 đồng (lai 0008745) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Đối trừ, ông M1 Ba được nhận lại số tiền 684.000 đồng (Sáu trăm tám mươi bốn ngàn đồng).

Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn M1 B phải chịu án phí 300.000đ. Ngày 27/6/2022, ông Nguyễn Văn M1 B đã dự nộp tạm ứng án phí phúc thẩm số tiền 300.000 đồng, lai số 0005028 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được chuyển thu sung quỹ.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Dương Hùng Quang

